TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GÒ CÔNG TÂY** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 91/2021/QĐST-HNGĐ	*Gò Công Tây, ngày 06 tháng 4 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 53/2021/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 02 năm 2021, giữa:

- *Nguyên đơn:* Anh Trần Tuấn Th, sinh năm 1991;

Địa chỉ: Ấp P, xã Y, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn:* Chị Huỳnh Thị Thu T, sinh năm 1995;

Địa chỉ: Ấp T, xã Vĩnh Hựu, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Tuấn Th và chị Huỳnh Thị Thu T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Tuấn Th và chị Huỳnh Thị Thu T thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Huỳnh Thị Thu T được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Trần Công D, sinh ngày 25/4/2019.

Anh Trần Tuấn Th có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung tên Trần Công D hàng tháng, mức cấp dưỡng mỗi tháng bằng ½ mức lương tối thiểu do nhà nước

quy định (thời điểm hiện tại tương đương 745.000 đồng/tháng), thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ khi án có hiệu lực pháp luật đến khi cháu D đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Anh Trần Tuấn Th được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai có quyền cản trở.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí:

+ Anh Trần Tuấn Th tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con, được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai số 0017169 ngày 22/02/2021 nên anh Th đã nộp xong án phí.

+ Chị Huỳnh Thị Thu T không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Gò Công Tây;
- Chi cục THADS huyện Gò Công Tây;
- UBND xã Y;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Th Phú